

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp**  
**Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019 - 2020;

Căn cứ Công văn số 419/BKHCN-TĐC ngày 21/02/2018 của Bộ Khoa học công nghệ về lộ trình chuyển đổi áp dụng ISO 9001:2015 và Công văn số 3003/BKHCN-TĐC ngày 25/9/2018 của Bộ Khoa học công nghệ về hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015;

Căn cứ Kế hoạch số 1290/KH-SKHCN ngày 29/10/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc Chuyển đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở, công chức và người lao động tại Sở và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD, PGD Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC, VP(02 bản).



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thành**



**CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH QUẢNG NGÃI ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN  
ISO 9001:2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 398/QĐ-SKHHCN ngày 31/12/2019  
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên lĩnh vực
<b>I</b>	<b>PHÒNG QUẢN LÝ CÔNG NGHỆ, THỊ TRƯỜNG CÔNG NGHỆ VÀ CHUYÊN NGÀNH</b>
<b>(1)</b>	<b>LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ</b>
1.	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
2.	Cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
3.	Tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)
4.	Đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)
5.	Đề nghị chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)
6.	Đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)
<b>(2)</b>	<b>LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ HẠT NHÂN</b>
7.	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
8.	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
9.	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)



STT	Tên lĩnh vực
10.	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế)
11.	Cấp giấy xác nhận khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
12.	Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)
13.	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở (cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
<b>(3)</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ</b>
14.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
15.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
16.	Thẩm định công nghệ của dự án đầu tư
17.	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
18.	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
19.	Mua sáng chế, sáng kiến
20.	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ
21.	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ
22.	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ
23.	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
<b>(4)</b>	<b>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>
24.	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
25.	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
26.	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
27.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học



STT	Tên lĩnh vực
	và công nghệ
28.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
29.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
30.	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho Văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
31.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho Văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
32.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
33.	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
34.	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
35.	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
<b>II</b>	<b>PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC</b>
	<b>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>
36.	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
37.	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
38.	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
39.	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh
40.	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước
41.	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước

STT	Tên lĩnh vực
III	<b>THANH TRA SỞ</b>
	<b>LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI</b>
42.	Giải quyết khiếu nại lần đầu
43.	Giải quyết khiếu nại lần hai
44.	Tiếp công dân
45.	Xử lý đơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN CÔNG BỐ**  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi phù hợp Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi**

*(Theo phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 395/QĐ-SKHCHN ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)*

**Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

*Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Thành**